

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục các đề tài, dự án khoa học và công nghệ
triển khai đợt 1 năm 2019**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKH-CN-BNV ngày 15/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Văn bản số 4208/BKH-CN-KHTC ngày 14/12/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2019;

Căn cứ Thông báo số 910-TB/TU ngày 08/8/2018 của Thường trực Tỉnh ủy Bắc Kạn (Thông báo nội dung cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy ngày 07/8/2018);

Căn cứ Văn bản số 495-CV/BCSD ngày 13/8/2018 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về việc thực hiện Thông báo số 910-TB/TU ngày 08/8/2018 của Thường trực Tỉnh ủy;

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 03/9/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 19/TTr-SKH-CN ngày 22/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các đề tài, dự án khoa học và công nghệ (KH&CN) triển khai đợt 1 năm 2019 (Có danh mục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan thường trực của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh) có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện đề tài, dự án KH&CN xây dựng thuyết minh chi tiết, tổ chức hội nghị xét duyệt, thẩm định nội dung, kinh phí, trình phê duyệt và tổ chức thực hiện các nội dung có liên quan theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị chủ trì thực hiện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ nhiệm đề tài, dự án KH&CN có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

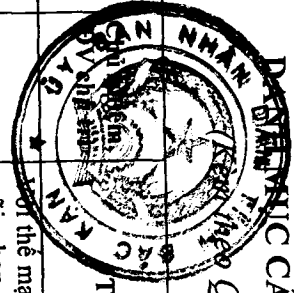
- Như Điều 3 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT- Huy *vt*

CHỦ TỊCH



Lý Thái Hải

DỰ ÁN KHAI PHÁT CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRIỂN KHAI ĐỢT 1 NĂM 2019
Quyết định số: 1386 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn



TT	Tên đề tài, dự án	Tỉnh cấp thiết	Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	KP dự kiến (Tr.đ)	Nguồn kinh phí		KP năm 2019
							SNKH	Khác	
1	Dự án: Nhân rộng mô hình trồng cam Xã Đoài tại huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (Thời gian thực hiện: 2019-2021)	UBND Huyện Chợ	- Mở rộng vùng sản xuất cam Xã Đoài thành vùng hàng hóa tập trung, năng suất cao, chất lượng tốt. Diện tích triển khai 100ha. - Đào tạo, tập huấn chuyên gia tiến bộ ăn quả có múi cho 500 lượt hộ nông dân.	- Xây dựng mô hình trồng mới cam Xã Đoài. Diện tích 100ha; - Đào tạo, tập huấn cho 500 hộ dân/05 xã tham gia dự án và người dân trong vùng.	- Trồng mới 100ha cam xã Đoài; - 500 lượt hộ dân được tập huấn kỹ thuật.	5.500	3.500	2.000	2.000

TT	Tên đề tài, dự án	Chủ nhiệm, ĐV chủ trì	Tính cấp thiết	Mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	KP dự kiến (Tr.đ)	Nguồn kinh phí (triệu đồng)		KP năm 2019
								SNKH	Khác	
2	Dự án: Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật cải tạo vùng sản xuất chè hàng hóa tại huyện Ba Bể, Bắc tỉnh Kạn. (Thời gian thực hiện: 2019-2022)	<p>Chủ nhiệm, ĐV chủ trì:</p> <ul style="list-style-type: none"> Chú nhiệm: TS. Nguyễn Ngọc Bình Cơ quan chủ trì: Viện KHKTN Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc. 	<p>Huyện Ba Bể có trên 650ha chè, trồng chủ yếu tại xã Mỹ Phương, Chu Hương. Cơ cấu giống chè chủ yếu là giống cũ năng suất, chất lượng thấp. Năm 2017 HTX Chè Mỹ Phương được thành lập và hoạt động có hiệu quả. Đề phát huy lợi thế cây chè địa phương cần thiết phải ứng dụng tiến bộ kỹ thuật canh tác mới, khôi phục và nâng cao năng suất chất lượng nguyên liệu, trồng thay thế diện tích cũ bằng giống mới. Trong đó, lấy HTX Mỹ Phương là hạt nhân để hỗ trợ kỹ thuật và nguồn lực thúc đẩy phát triển Chè bền vững. Vì vậy, UBND huyện đề xuất dự án để Chè trở thành sản phẩm đặc sản gắn với du lịch Ba Bể.</p>	<p>Mục tiêu chung: Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật cải tạo xây dựng vùng nguyên liệu và chế biến sản phẩm phục vụ phát triển sản xuất chè hàng hóa tại huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.</p> <p>Mục tiêu cụ thể: Xây dựng thành công mô hình thâm canh 5-10 ha theo hướng VietGAP. Trồng mới 5 ha giống mới chất lượng cao</p> <p>Mô hình chế biến chè có 03 sản phẩm nhãn mác ...</p>	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng mô hình thâm canh 5-10,0ha, theo hướng VietGAP. Xây dựng mô hình trồng chè giống mới chất lượng cao: VN15; PH8, Hương Bắc Sơn, quy mô 5,0ha; Xây dựng mô hình chế biến 3 sản phẩm mới Đào tạo, tập huấn cho người sản xuất về canh tác và chế biến chè: 200 lượt người. Hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất, chế biến và tiêu thụ cho HTX chè Mỹ Phương: 	<ul style="list-style-type: none"> Mô hình thâm canh quy mô 5-10 ha năng suất tăng 15-30% được cấp chứng nhận VietGAP. Mô hình 5,0 ha chè giống mới chất lượng VN15, PH8, Hương Bắc Sơn. Mô hình chế biến chè có 03 sản phẩm mới và 03 nhãn mác bao bì mới. Có 200 lượt người được tập huấn về canh tác và chế biến chè. 	3.000	1.500	1.500	1.000
							8.500,0	5.000,0	3.500,0	3.000,0
TỔNG										